

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 01/03/2019

V/v: Ly hôn giữa chị M và anh T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam

2. Bà Lê Thị Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Hôm nay, ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 420/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018, về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Bùi Như M, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: Số nhà X đường Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Quang T, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: Số nhà X đường Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Phố T, thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ *Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Bùi Như M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Phạm Quang T đăng ký kết hôn vào ngày 28/3/2016 tại UBND xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện tiến bộ không ai bị ép buộc, từ khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã không có hạnh phúc, đến tháng 12 năm 2016 thì vợ chồng không chung sống với nhau nữa, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai, chị và anh T không thể hàn gắn được với nhau bởi tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc đề nghị Tòa án cho ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung, nợ riêng: Không có.
- + Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Quang T trình bày:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Bùi Như M đăng ký kết hôn vào ngày 28/3/2016 tại UBND xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện tiến bộ không ai bị ép buộc, trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về tính cách, gia đình hai bên đã nhiều lần hoà giải nhưng không thành, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc đề nghị Tòa án cho ly hôn.
 - Về con chung: Vợ chồng không có con chung
 - Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Nợ chung, nợ riêng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Phạm Quang T vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự đề xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Chị Trần Bùi Như M khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Phạm Quang T cư trú tại số nhà X đường Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Bùi Như M và anh Phạm Quang T đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 28/3/2016; hôn nhân tự nguyện tiến bộ, không ai bị ép buộc. Chị M trình bày vợ chồng chung sống với nhau được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không cùng quan điểm sống thường xuyên cãi vã không có hạnh phúc, từ tháng 12 năm 2016 đến nay thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng anh chị không thể hàn gắn được, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là có căn cứ và hợp pháp.

[4]. Về nuôi con chung: Không có

[5]. Về tài sản chung: Chị M và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[6]. Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Bùi Như M và anh Phạm Quang T

2. Về án phí: chị Trần Bùi Như M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0002735 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc (Chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- + Các đương sự;
- + VKSND TP. Bảo Lộc;
- + T.H.A Bảo Lộc;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + UBND xã Lộc Châu, Bảo Lộc;
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Qui